TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 11 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh ngày 20/10/1985. Căn cước công số: 0141850019AB do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 10/04/2021. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Lã Xuân C, sinh ngày 09/10/1972. Căn cước công số: 0140720010BC do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 10/04/2021. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Lã Xuân C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị thỏa thuận.

Giao cháu Lã Thị Thanh H, sinh ngày 01/9/2017 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lã Xuân C nhận cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lã Thị Thanh H, sinh ngày 01/9/2017 cùng chị Trần Thị H là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định, phương thức cấp dưỡng theo tùng tháng, thi hành từ 01/09/2025.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Trần Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000145 ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 225.000đ *(Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

Anh Lã Xuân C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)* và án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ là *150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*. Tổng là 225.000đ *(Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 – Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương